

Bản án số: 76/2020/HSST.  
Ngày: 16/06/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Ba.  
Ông Lê Hoàng Quy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Quốc Hoàn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Ông Lê Viết Xuân- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 06 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2020 đối với các bị cáo:

**- Bị cáo: Nguyễn Văn Q (Tèo Đen)**, sinh năm 1977 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp X G, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết L; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/02/2020 đến nay. “Có mặt”

**- Bị cáo: Nguyễn Văn T**, sinh năm 1990 tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp 5, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Y và bà Thái Thị B (chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

**- Bị cáo: Trần Minh H (Đất)**, sinh năm 1967 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Trần Văn N và bà Phan Thị N1; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: ngày 30/09/2014, bị tòa án nhân dân huyện N xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm về tội “Đánh bạc” tại bản án số 181/2014/HS-ST (chấp hành xong ngày) ; bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

- *Bị cáo: Nguyễn Thị Thanh T*, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; nơi cư trú: ấp X G, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lương Thị H; bị cáo có chồng và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

- *Bị cáo: Nguyễn Văn Thanh T1*, sinh năm 1973 tại Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 12, ấp B, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: ấp X G, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lương Thị H; bị cáo có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

- *Bị cáo: Huỳnh Thị N*, sinh năm 1976 tại Đắc Lắc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: “Không rõ”; nơi cư trú: khu Phước Hải, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông “không rõ” và bà “không rõ” ; bị cáo không có chồng con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

- *Bị cáo: Nguyễn Thị Kim T2*, sinh năm 1976 tại Đồng Nai; nơi cư trú: tổ 3, ấp 1, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị K (chết); bị cáo có chồng và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

- *Bị cáo: Nguyễn Thị V*, sinh năm 1971 tại Tiền Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nơi cư trú: ấp 1, xã A, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị C; bị cáo có chồng (đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 21/11/2019 thì hủy bỏ quyết định tạm giữ và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/01/2020 đến nay. “Có mặt”

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ ngày 15/11/2019, tại vườn tràm thuộc ấp X G, xã A, huyện L, Công an huyện Long Thành phối hợp với Công an xã A bắt quả tang Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H đang đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu được thua bằng tiền. Thu giữ 6.900.000 đồng trên chiếu bạc.

Riêng Nguyễn Văn Q bỏ chạy thoát, đến ngày 11/12/2019, Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành khai nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp số tiền 1.200.000 đồng thu lợi bất chính và 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Do bản thân cần tiền trả nợ nên Nguyễn Văn Q nảy sinh ý định tổ chức ra sòng bạc tại khu vực xã A, huyện L. Thực hiện ý định trên, Q thuê một người thanh niên tên Hợp (không rõ nhân, lai lịch) cùng dọn dẹp các địa điểm đánh bạc và Q phân công nhiệm vụ cho Hợp canh công an và chờ những người đánh bạc tới địa điểm đánh bạc đã chuẩn bị sẵn. Ngày 13/11/2019, Q gọi điện thoại thông báo cho những người đánh bạc đến địa điểm đã chuẩn bị sẵn để tham gia đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Q quy định: khi làm cái được khoảng 1 giờ 30 phút thì đưa cho Q 1.000.000 đồng và khi cái lắc được bao thì chia số tiền thắng ván đó cho Q một nửa. Những người tham gia đánh bạc như sau: Nguyễn Văn T mang theo số tiền 25.000.000 đồng đứng ra làm cái được khoảng 10 ván, thua số tiền 24.000.000 đồng thì nghỉ. Trần Minh H mang theo số tiền 1.100.000 sử dụng hết vào việc đánh bạc và thua số tiền 600.000 đồng. Nguyễn Thị Thanh T mang theo số tiền 70.000 đồng và sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc thì thua hết. Nguyễn Văn Thanh T1 mang theo số tiền 3.000.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc thì hòa tiền. Huỳnh Thị N mang theo số tiền 400.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc và thua số tiền 200.000 đồng. Nguyễn Thị Kim T2 mang theo số tiền 1.900.000 sử dụng hết vào việc đánh bạc và thua hết. Nguyễn Thị V mang theo số tiền 500.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc và thua số tiền 300.000 đồng. Như vậy tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.600.000 đồng (trong đó 6.900.000 đồng thu trên chiếu bạc và 3.700.000 tiền thu trên những người đánh bạc sử dụng để đánh bạc). Từ ngày 13/11/2019 đến ngày 15/11/2019 Q thu lợi bất chính số tiền 1.200.000 đồng từ việc tổ chức đánh bạc.

Vật chứng, tài sản tạm giữ: 6.900.000 đồng trên chiếu bạc, 01 tấm bạt màu xanh, 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hộp xúc xắc, 01 đĩa màu trắng và 01 nắp nhựa màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 60F1-039.63 và 3.000.000 đồng của Nguyễn Văn Thanh T1, 01 điện thoại hiệu Samsung và 500.000 đồng của Trần Minh H, 200.000 đồng của Huỳnh Thị N, 01 điện thoại hiệu Nokia và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X của Nguyễn Văn T, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 73H1-357.31 và 20.000 đồng của Nguyễn Thị Thanh T, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7

Pro và 500.000 đồng của Ngô M, 01 điện thoại Nokia màu đen và 300.000 đồng của Nguyễn Thị Kim L, 50.000 đồng của Lê Thị Hạnh, 1.000.000 của Nguyễn Thành T, 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 60M1-0845 và 800.000 đồng của Trần Văn H, 01 điện thoại di động hiệu Mobista và 500.000 đồng của Bùi Diệu H. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô biển số 59L1-189.02, 01 xe mô tô biển số 85D1-500.56, 01 xe mô tô biển số 60C2-330.02, 01 xe mô tô biển số 67N7-8959, 01 xe mô tô biển số 60-214R và 01 xe mô tô biển số 60V3-3105 không có chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số: 76/CT-VKSLT ngày 17 tháng 04 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số: 76/CT-VKSLT ngày 17 tháng 04 năm 2020.

Sau khi phân tích và luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn Q từ 16 tháng đến 18 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Trần Minh H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 11.800.000 đồng (trong đó 6.900.000 đồng thu trên chiếu bạc, 3.700.000 đồng thu trên những người đánh bạc dùng để đánh bạc và 1.200.000 đồng tiền Q thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc), 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T2 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Q. Đồng thời tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tấm bạt màu xanh,

01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xúc xắc, 01 đĩa màu trắng và 01 nắp nhựa màu đen.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Nguyễn Văn Thanh T1. 01 điện thoại hiệu Samsung của Trần Minh H. 01 điện thoại di động hiệu Iphone X của Nguyễn Văn T. 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 20.000 đồng của Nguyễn Thị Thanh T. 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 Pro và 500.000 đồng của Ngô Mỹ T. 01 điện thoại Nokia màu đen và 300.000 đồng của Nguyễn Thị Kim L. 50.000 đồng của Lê Thị H. 1.000.000 của Nguyễn Thành T. 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 xe mô tô biển số 60M1-0845 và 800.000 đồng của Trần Văn H. 01 điện thoại di động hiệu Mobista và 500.000 đồng của Bùi Diệu H. 01 xe mô tô biển số 85D1-500.56 qua xác minh do anh Trịnh Tiến D là chủ sở hữu, 01 xe mô tô biển số 60V3-3105 qua xác minh do anh Nguyễn Bá T là chủ sở hữu. Xét thấy, tất cả các vật chứng trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các chủ sở hữu. Riêng 01 xe mô tô biển số 59L1-189.02, 01 xe mô tô biển số 60C2-330.02, 01 xe mô tô biển số 67M7-8959, 01 xe mô tô biển số 60-214R, 01 xe mô tô biển số 73H1-357.31 và 01 xe mô tô biển số 60F1-039.63 do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ điều tra xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận: Lúc 15 giờ ngày 15/11/2019, tại vườn tràm thuộc ấp X G, xã A, Nguyễn Văn Q có hành vi tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức lắc tài xỉu cho những người đánh bạc gồm Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H để thu tiền xâu thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.600.000 đồng (trong đó 6.900.000 đồng thu trên chiếu bạc và 3.700.000 tiền thu trên những người đánh bạc sử dụng để đánh bạc). Q thu lợi bất chính trong 02 ngày tổ chức đánh bạc là 1.200.000 đồng.

Sự thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp lời khai của các người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết được việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã hành động phạm tội. Bị cáo Nguyễn Văn Q thu lợi bất chính với tổng số tiền 1.200.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H tham gia với số tiền thu giữ tại chiếu bạc và tiền sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 10.600.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Trần Minh H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo trong vụ án có vai trò đồng phạm. Trong đó, vai trò của từng bị cáo như sau:

- Nguyễn Văn Q: là người trực tiếp tổ chức đánh bạc, dọn địa điểm, thuê người canh đường, chở con bạc và thu tiền xâu. Từ ngày 13/11/2019 đến ngày 15/11/2019, Q đã thu lợi bất chính với tổng số tiền là 1.200.000 đồng nên hình phạt dành cho Q phải tương xứng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

- Nguyễn Văn T: là người làm cái, trực tiếp đánh bạc ăn thua bằng tiền với các con bạc khác. Do đó, hình phạt cũng phải nghiêm khắc hơn các bị cáo khác tham gia đánh bạc nhằm thể hiện tính răn đe của pháp luật.

- Trần Minh H: là người tham gia đánh bạc, trực tiếp ăn thua bằng tiền với Nguyễn Văn T. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xét xử về hành vi đánh bạc vào năm 2014, mặc dù đã được xóa án tích nhưng không biết răn đe chính mình mà tiếp tục tham gia đánh bạc nên hình phạt của bị cáo phải nghiêm khắc hơn các bị cáo tham gia đánh bạc khác.

- Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 và Trần Minh H: là người tham gia đánh bạc, trực tiếp ăn thua bằng tiền với Nguyễn Văn T. Do đó, hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, đủ sức răn đe phòng ngừa tội phạm.

*Về tình tiết tăng nặng:* Không.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Văn T Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ thêm một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và đủ để răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc ít, thời gian tổ chức đánh bạc ngắn và thu lợi trong việc tổ chức đánh bạc nhỏ, trong thời gian tại ngoại, các bị cáo chấp hành đúng quy định pháp luật nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cho các bị cáo cũng đủ sức răn đe phòng ngừa tội phạm.

**[5] Xử lý vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy 01 tấm bạt màu xanh, 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xúc xắc, 01 đĩa màu trắng và 01 nắp nhựa màu đen.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 11.800.000 đồng (trong đó 6.900.000 đồng thu trên chiếu bạc, 3.700.000 đồng thu trên những người đánh bạc dùng để đánh bạc và 1.200.000 đồng tiền Q thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc), 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T2 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Q.

Riêng 01 xe mô tô biển số 59L1-189.02, 01 xe mô tô biển số 60C2-330.02, 01 xe mô tô biển số 67M7-8959, 01 xe mô tô biển số 60-214R, 01 xe mô tô biển số 73H1-357.31 và 01 xe mô tô biển số 60F1-039.63 do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ điều tra xác minh xử lý sau.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/03/2020 và biên lai thu tiền số 006817 ngày 22/04/2020)

**[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.**

[7] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.



*Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q **80.000.000đ (tám mươi triệu đồng)**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tuyên bố:* Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng)**.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Kim T2, Huỳnh Thị N, Nguyễn Văn Thanh T1, mỗi bị cáo **20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)**.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Minh H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh H **25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng)**.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy 01 tấm bạt màu xanh, 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu gồm 03 hột xúc xắc, 01 đĩa màu trắng và 01 nắp nhựa màu đen.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 11.800.000 đồng (trong đó 6.900.000 đồng thu trên chiếu bạc, 3.700.000 đồng thu trên những người đánh bạc dùng để đánh bạc và 1.200.000 đồng tiền Q thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc), 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T, 01 điện thoại di động hiệu Nokia của T2 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia của Q.

Riêng 01 xe mô tô biển số 59L1-189.02, 01 xe mô tô biển số 60C2-330.02, 01 xe mô tô biển số 67M7-8959, 01 xe mô tô biển số 60-214R, 01 xe mô tô biển số 73H1-357.31 và 01 xe mô tô biển số 60F1-039.63 do chưa xác minh được chủ sở hữu nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ điều tra xác minh xử lý sau.

(Số vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/03/2020 và biên lai thu tiền số 006817 ngày 22/04/2020)

*Án phí:* Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ



ngày tuyên án./.

**\* Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đào Ngọc Nam**